TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG TỈNH VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 69/2023/QĐST-DS	*Thành phố Vĩnh Long, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 303/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Mai Trường Q**, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số nhà A, đường V, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Ấp P, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Sử Văn N, sinh năm 1954; nơi cư trú: Số nhà B, ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre (giấy ủy quyền đề ngày 30/5/2023).

* *Bị đơn:* Ông **Ngô Văn P**, sinh năm 1958; ĐKHKTT: Số nhà B, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Số B Block C, khu C, B, Quốc lộ A, khu phố Q, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị N1**, sinh năm 1961; ĐKHKTT: Số nhà B, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Số B Block C, khu C, B, Quốc lộ A, khu phố Q, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về nội dung:

- Ông Ngô Văn P có nghĩa vụ trả cho ông Mai Trường Q tổng số tiền là 110.000.000đồng (một trăm mười triệu đồng);

- Vô hiệu thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại *"Biên nhận ngày 28/4/2021"* giữa ông Mai Trường Q và ông Ngô Văn P; ông Mai Trường Q phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 229, tờ bản đồ số 20, diện

tích 2752,4m^2 tọa lạc tại ấp P, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre do ông Ngô Văn P và bà Nguyễn Thị N1 đứng tên giấy chứng quyền sử dụng đất được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp giấy chứng nhận số CD 192886, số vào sổ cấp GCN: CS04304, ngày 06/6/2016 cho ông Ngô Văn P và bà Nguyễn Thị N1.

* Về án phí:

- Ông Ngô Văn P và bà Nguyễn Thị N1 được miễn toàn bộ án phí;

- Ông Mai Trường Q tự nguyện chịu án phí là 1.450.000đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng); được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ông Q đã nộp là 4.475.000đồng (bốn triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N^0 0002271 nộp ngày 26/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long; hoàn trả ông Quân số tiền còn lại là 3.025.000đồng (ba triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPVL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến